Unit 7: JOURNIEYS

A. VOCABULARY (Từ vựng)

A1. Adjectives (Tính từ)



bad (adj.)
 /bæd/ tồi, tệ, dở



2. **big** (*adj*.)
/bɪg/ *to*, *lón*, *bự*



3. **bright** (*adj*.)
/braɪt/ *sáng*



4. **cheap** (*adj*.)
/tʃiːp/ *rė*



5. **cheerful** (adj.) vui vẻ, hớn hở



6. **clean** (*adj*.) /kli:n/ *sach*, *sach sẽ*



7. **cold** (*adj*.) /kəʊld/ lanh



8. dangerous nguy hiểm



9. **difficult** (adj.)



10. **dirty** (*adj*.)
/'dɜː.ti/ *dơ*, *bẩn*



11. **easy** (adj.)
/'i:.zi/ dễ, dễ dàng



12. **enormous** khổng lồ, to lớn



13. **expensive**/ɪkˈspen.sɪv/ đắt, mắc



14. **fast** (adj.) /fa:st/ nhanh



15. **funny** (*adj*.) vui nhôn



16. **good** (*adj*.)
/gʊd/ *tốt*, *giỏi*, *đẹp*



17. **grumpy** (adj.) cộc cần, gắt gỏng



18. **high** (*adj*.)
/haɪ/ *cao*



19. **hot** (*adj*.)
/hot/ *nóng*



20. **huge** (adj.) khổng lồ, to lớn



21. important (adj.)
/m'po:.tent/ quan trong



22. **long** (*adj*.)
/lɒη/ *dài*



23. **near** (*adj*.)
/nɪər/ *gần*



24. **quick** (*adj*.) /kwɪk/ *nhanh*



25. **safe** (adj.) /seif/ an toàn



26. **short** (*adj*.)
/ʃɔːt/ *ngắn*, *lùn*



27. **shy** (adj.) e then, nhút nhát



28. **slow** (*adj*.) /sləʊ/ châm



29. **thin** (*adj*.) /θɪn/ *ốm*; *mỏng*



30. **tiny** (*adj*.) / 'taɪ.ni/ *bé xíu*

A2. Ways of travelling (Cách đi lại)



1. cycle to school đạp xe đến trường



2. **drive to work** lái xe (ôtô) đến chỗ làm



3. **fly** bay; đi máy bay



4. **go by bicycle**đi bằng xe đạp



5. go by car đi bằng ô tô



6. **go by train**đi bằng xe lửa



7. **travel by boat** *đi bằng tàu*



8. **travel by bus**đi bằng xe buýt



9. **travel by plane**đi bằng máy bay



10. **travel by train** *đi bằng xe lửa*



11. **travel to school** *đi đến trường*



12. **travel to work** *đi làm*



13. **take a bus** *đi xe buýt*



14. take a taxi
đi taxi



15. **take the train** *đi xe lửa*



16. walk to school đi bộ đến trường

A3. Money (Tiền)



1. **bank** (n.) /bæŋk/ ngân hàng



2. **cash** (n.) /kæʃ/ *tiền mặt*



3. cash machine (n.)
/ˈkæʃ mə ʃiːn/ máy rút tiền



4. **coin** (*n*.)
/kɔɪn/ *tiền xu*



5. **credit card** (n.)
/'kred.nt_ka:d/*the tin dung*



Currency Exchange

2 NO ≤ NO 2
1 NO 188 2 8
3 NO 388 2 8
4 NO 388 2 8

6. **currency exchange office** (n.) /'kʌr.ən.si ıks'tʃeɪndʒ 'ɒf.ɪs/ *quầy đổi tiền*



7. **dollar** (*n*.) /dɒl.ər/ *đô-la*



8. **euro** (n.)
/'jʊə.rəʊ/ *o-rô*



9. **note** (n.) tiền giấy, tờ giấy bạc



10. **pound** (n.) /paund/ bång Anh



11. **ticket** (*n*.)
/'tɪk.ɪt/ *vé*



12. **borrow** (v.)



13. borrow some cash (v.)

mwon môt ít tiền



14. **buy** (v.) *mua*



15. **buy a ticket** (v.) *mua vé*



16. **change** (v.) *đổi*



17. change some dollars into đổi ít đô-la sang ...



18. **lend** (v.) *cho mwon*



19. **lend some coins** (v.) *cho mượn ít tiền xu*



20. **pay** (v.) *trả tiền*



21. pay by credit card trả bằng thẻ tín dụng



22. **pay by cash** (v.) trả bằng tiền mặt



23. **pay someone back** (v.) trả tiền lại cho ai đó



24. **spend** (v.) *tiêu xài*



25. spend a lot of money xài nhiều tiền



26. **take out** (v.) *lấy ra*



27. **take out some money** lấy ra một ít tiền



28. **take** (v.) *nhận, lấy*



29. **take cash** (v.) *chấp nhận tiền mặt*



30. **take credit cards** (v.) chấp nhận thẻ tín dụng



31. **take notes** (v.) chấp nhận tiền giấy

B. SPEAKING QUESTIONS (Câu hỏi Nói)

Yes/No questions:

- **1.** Do you like travelling? (Bạn có thích đi du lịch không?)
- **2.** Is your country hotter <u>or</u> colder than the UK? (Đất nước của bạn nóng hơn <u>hay</u> lạnh hơn Vương quốc Anh?)
- **3.** Is driving better than flying for you? Why? (Lái xe có tốt hơn là đi máy bay đối với bạn hay không?)

Wh- questions:

- **4.** What's your favourite kind of trip (follow a tour or your plan)? (Loại chuyến đi yêu thích của bạn là gì?)
- **5.** What's the best place to go to eat where you live? (*Chỗ tốt nhất để đi ăn ở nơi bạn sống là chỗ nào?*)
- **6.** Which city do you think is the most expensive? (*Thành phố nào bạn nghĩ là đắt đỏ nhất?*)
- **7.** What is a tiring journey? Do you ever go on tiring journeys? (Một chuyến đi mệt mỏi là gì? Bạn đã bao giờ trải qua những chuyến đi mệt mỏi hay chưa?)
- 8. BIG TOPIC: Describe one of your journeys. (Mô tả một trong những chuyến đi của bạn.)

C. GRAMMAR (Ngữ pháp)

C1. Comparative adjectives (Tính từ so sánh hơn)

- Chúng ta dùng dạng so sánh hơn của tính từ để so sánh hai vật hoặc hai người với nhau.

Tính từ	Quy tắc chính tả	Ví dụ
• tính từ 1 âm tiết	thêm -er thêm -r nếu tính từ tận cùng là -e	$warm \rightarrow warmer$ $safe \rightarrow safer$
• tính từ tận cùng bằng 1 nguyên âm + 1 phụ âm	gấp đôi phụ âm cuối và thêm -er	$big \rightarrow big ger$ $hot \rightarrow hotter$
• tính từ dài 2 âm tiết trở lên	<i>more</i> + tính từ dài	$boring \rightarrow more \ boring$ $interesting \rightarrow more \ interesting$
• tính từ 2 âm tiết tận cùng là -y	đổi -y thành -i rồi thêm -er	easy → eas <mark>ier</mark>
• tính từ bất quy tắc	good, bad, far	$good \rightarrow better$ $bad \rightarrow worse$ $far \rightarrow farther$ (khoảng cách) $far \rightarrow further$ (thông tin; cả 2)

- Chúng ta dùng than sau một tính từ so sánh hơn trong câu so sánh hơn.
 - An aeroplane is faster than a ship. (Một chiếc máy bay thì nhanh hơn so với một con tàu.)

C2. Superlative adjectives (Tính từ so sánh nhất)

- Ta dùng dạng so sánh nhất để so sánh thứ gì đó đứng nhất so với những thứ khác trong 1 nhóm.

Tính từ	Quy tắc chính tả	Ví dụ			
• tính từ 1 âm tiết	thêm -est	near → the nearest			
tilli tu 1 alli tiet	thêm -st nếu tính từ tận cùng là -e	$large \rightarrow the \ largest$			
• tính từ tận cùng bằng 1	gấp đôi phụ âm cuối và thêm -est	$big \rightarrow the \ biggest$			
nguyên âm + 1 phụ âm	gap doi piiù ani cuoi va dieni -est	$hot \rightarrow the \ hottest$			
• tính từ dài 2 âm tiết trở lên	the most + tính từ dài	$amazing \rightarrow the most amazing$			
• tính từ 2 âm tiết tận cùng là -y	đổi -y thành -i rồi thêm -est	easy → the easiest			
		$good \rightarrow the best$			
• tính từ bất quy tắc	good, bad, far	$bad \rightarrow the \ worst$			
	goou, ouu, jui	far → the farthest (khoảng cách)			
		$far \rightarrow the furthest$ (thông tin; cả 2)			

- Chúng ta dùng *the* trước một tính từ so sánh nhất.
 - Neptune is the farthest planet from the sun. (Hải vương tinh là hành tinh xa nhất so với mặt trời.)
- Chúng ta đôi lúc dùng so sánh nhất mà không cần danh từ khi điều mà chúng ta đề cập đã rất rõ ràng.
 - I like all his films. But Titanic is **the best**. (= **the best** film) (Tôi thích tất cả phim của ông ấy. Nhưng Titanic là đính nhất.)
- * <u>Nâng cao</u>: Tính từ 2 âm tiết tận cùng bằng -w, -r, -re, -le, -te, -et có thể được coi là tính từ dài hoặc ngắn đều được.
 - narrow (hep) \rightarrow narrower / more narrow \rightarrow the narrowest / the most narrow
 - clever (thông minh) \rightarrow cleverer / more clever \rightarrow the cleverest / the most clever
 - quiet (thông minh) \rightarrow quieter / more quiet \rightarrow the quietest / the most quiet

D. MULTIPLE-CHOICE QUESTIONS (Câu hỏi trắc nghiệm)

1.	My sister is three years		than me.				
	(A) young	(B)	so young	(C)	younger	(D)	the youngest
2.	Do you know what		animal in the w	orld is	s?		
	(A) slow	(B)	slow as	(C)	slower	(D)	the slowest
3.	I think summer is		_ season of the yea	r.			
	(A) beautiful	(B)	very beautiful	(C)	more beautiful	(D)	the most beautiful
4.	Physics is	to me	than literature.				
	(A) important	(B)	so important	(C)	more important	(D)	most important
5.	Huyen is1	ballet d	lancer in Ho Chi M	Iinh C	lity.		
	(A) good	(B)	good as	(C)	better	(D)	the best
6.	The English test was _		than the previ	ous oi	ne last month.		
	(A) difficult	(B)	so difficult	(C)	more difficult	(D)	the most difficult
7.	Thomas has got	·	letter from his gran	ıdpare	ents.		
	(A) long	(B)	long as	(C)	longer	(D)	the longest
8.	My smartphone is		_ than my brother'	s pho	ne.		
	(A) expensive	(B)	so expensive	(C)	more expensive	(D)	most expensive
9.	Last winter was		winter in their cour	ntry.			
	(A) cold	(B)	cold as	(C)	colder	(D)	the coldest
10.	. Where is1	restaur	ant in the town?				
	(A) better the	(B)	the best	(C)	best	(D)	the better
11.	English is	for me	e than Chinese.				
	(A) easier	(B)	more easy	(C)	the most easy	(D)	the easiest
12.	. Phong's cell phone is _		than mine.				
	(A) beautiful	(B)	very beautiful	(C)	more beautiful	(D)	most beautiful
13.	This car is	car pr	oduced by this con	npany	·.		
	(A) new	(B)	so new	(C)	newer	(D)	the newest
14.	. Which continent is		: Asia or Europe	?			
	(A) large	(B)	more large	(C)	larger	(D)	largest
15.	Do you know who		man in the world	d is?			
	(A) fast	(B)	the most fast	(C)	faster	(D)	the fastest
16.	. Mai is tha	n Binh	in my class.				
	(A) cleverer	(B)	the clerverest	(C)	most clever	(D)	the clever
17.	. Who is ru	nner: N	Marvin or Sam?				
	(A) badder	(B)	worse	(C)	the baddest	(D)	the worst
18.	. This information is		for me than the	previ	ous one.		
	(A) useful	(B)	useful as	(C)	more useful	(D)	the most useful
19.	. When was	sumn	ner in your country	?			
	(A) hoter	(B)	the hotest	(C)	hotter	(D)	the hottest

5

20. This motorbike is rated in quality than any other in its price range.						
(A) higher	(B) highly	(C)	brighter	(D)	bigger	
21. Bao is than	n my younger brother.					
(A) tall	(B) taller	(C)	tall as	(D)	the tallest	
22. Can you name	building in Vietnam	?				
(A) high	(B) so high	(C)	higher	(D)	the highest	
23. Mathematics is	than chemistry.					
(A) more easy	(B) easier	(C)	more easier	(D)	easy	
24. Who is foot	otball player in this class?	•				
(A) the better	(B) the good	(C)	the best	(D)	better than	
25. Seachains is	_ than me.					
(A) more famous	(B) the most famous	(C)	famouser	(D)	the more famous	
26. This is anim	mal in this country.					
(A) the rarest	(B) the most rarest	(C)	rarer	(D)	the more rarer	
27. Your soup is so tasty. It's	's than th	he sou	ip in the canteen.			
(A) tastier	(B) tastiest	(C)	tasty	(D)	more tasty	
28. His watch is	_ than hers.					
(A) the most cheap	(B) cheaper	(C)	more cheap	(D)	the more cheaper	
29. Tokyo is in	ı Japan.					
(A) the most largest	(B) the more larger	(C)	larger than	(D)	the largest	
30. The plane is	_ way to travel.					
(A) fast	(B) faster	(C)	the fastest	(D)	more faster	
31. The River Nile in Egypt	t is river i	n the	world.			
(A) more long	(B) the longest	(C)	longer	(D)	the most long	
32. Water pollution in cities is than in the countryside.						
(A) more bad	(B) worse	(C)	worst	(D)	bad	
33. What is mountain in the world?						
(A) highest	(B) the higher	(C)	the high	(D)	the highest	
34. Russia is country in the world in terms of area.						
	(B) the most big			(D)	bigger than	
35. In Europe, August is	than February.					
	(B) sunnyer	(C)	more sun	(D)	sunnier	
36. A gold ring is	than a silver ring.					
	(B) more expensive	(C)	expensive	(D)	expensiver	
37. As / a small child / in my /, / I / worst / was /. / student / the / class						
(A) As a small child, I was the class in my worst student.						
(B) As a small child, I was the worst class in my student.						
(C) As a small child,	I was the worst student is	n my	class.			
(D) As a worst child, I was the small student in my class.						

38. I learned to	a bike when I was six.						
(A) drive	(B)	fly	(C)	ride	(D)	sail	
39. Who was the first person to across the Atlantic?							
(A) drive	(B)	fly	(C)	ride	(D)	sail	
40. The boat along	the c	oast.					
(A) drove	(B)	flew	(C)	rode	(D)	sailed	
41. We saw their car outside	the h	ouse and	_ away				
(A) drove	(B)	flew	(C)	rode	(D)	sailed	
42. We went on a long	a	cross the mountain	n.				
(A) school	(B)	work	(C)	travel	(D)	journey	
43. How was your business		?					
(A) bicycle	(B)	car	(C)	trip	(D)	journey	
44. I always the bu	is to w	ork.					
(A) ride	(B)	go	(C)	take	(D)	travel	
45. Can you m	e ten p	oounds?					
(A) borrow	(B)	lend	(C)	buy	(D)	change	
46. Sang is a a	nd out	going person.					
(A) dangerous	(B)	grumpy	(C)	cheerful	(D)	difficult	
47. What is the opposite of	'cheap	o'?					
(A) expensive	(B)	bad	(C)	cheerful	(D)	dangerous	
48. Do you have lots of tear	n spiri	it? Then you shoul	d take	up			
(A) swimming	(B)	cheerleading	(C)	jogging	(D)	bowling	
49. What is the opposite of	ʻclean	??					
(A) big	(B)	cold	(C)	difficult	(D)	dirty	
50. What is NOT the synong	yms o	f 'very big'?					
(A) huge	(B)	enormous	(C)	massive	(D)	tiny	
51. is a favorite	e free	time activity for n	nany re	etired people and b	usines	ssmen.	
(A) cliff diving	(B)	bungee jumping	(C)	highlining	(D)	golf	
52. I often go bus to work.							
(A) with	(B)	on	(C)	by	(D)	to	
53. It's sunny today so let's through the park.							
(A) walk	(B)	ride	(C)	drive	(D)	take	
54. Sometimes I drive to the shops and sometimes I the bus.							
(A) travel	(B)	take	(C)	go	(D)	cycle	
55. Phat has got a good sense of humour. He always makes me laugh. He is so							
(A) shy	(B)	funny	(C)	thin	(D)	short	
56. Did you travel Ha Noi by plane?							
(A) in	(B)	through	(C)	by	(D)	to	
57. Could I one	e hund	dred dollars into V	ietnan	n dongs?			

(A) take

(B) lend

(C) change

(D) pay

58. You can _____ some money from that cash machine.

(A) spend

(B) take out

(C) Borrow

(D) pay

Choose the correct answers to complete the short passage.

A new zoo just opened in our town. We went there last Saturday with my My father. They have (59) ---- interesting animals. There (60) ---- lions, tigers, eagles, bears, elephants, giraffes and many more. The zoo has very large (61) ---- for the animals. They can run around (62) ---- play freely. Some animals are a little (63) ---- at first but you get used to them quickly. (64) ---- some cool off zones where you can get sprayed water by misting fans. These are great (65) ---- hot days. It is usually very crowded here (66) ---- lots of people come with their families and spend all day. They also have several restaurants and snack shops inside the zoo. I like to buy ice cream (67) ---- the snack bar after eating (68) ---- popcorn.

59. A. any В. much C. a little

D. many

60. A. are

62.

66.

isn't В.

C. is

has got D.

banks

61. A. areas A.

В. schools and

C. libraries

D. but

D.

63. A. happy

because

В. rich

B.

C. tired

C. so

D. scary

64. A. There is В. There are

and

C. There isn't D. There aren't

because

65. A. at В. in

В.

C. on C. but

under D.

A. 67. Α. between

SO

В. for

C. to D. D. at

68. A. any В. some

C. much

D. a

Read the passage and choose the correct options according to the reading.

Last summer, we decided to spend our vacation at the beach because the weather was very hot in the mountains. The travel agent said that traveling by bus was the cheapest way, but we went by plane because it was faster. We wanted to have more time to spend at the beach. The weather was beautiful and we had a great time.

69. We decided to go to the beach because ----.

A. it was cheaper than going to the mountains

B. the travel agent said that it was the cheapest

C. of the hot weather in the mountains

D. we wanted to spend time at the beach

70. The bus was the ---- way to travel.

A. best

B. easiest

C. cheapest

D. slowest

71. Traveling by plane was ---- than by bus.

A. more fun

cheaper В.

expensive

D. faster

72. We ---- our vacation.

A. hated

B. didn't like

enjoyed

D. regretted

73. We had very ---- weather during our vacation.

A. good

B. freezing

C. terrible

D. cold